TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LONG THÀNH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 119/2024/HS-ST
Ngày: 24-5-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Huệ - Nghề nghiệp: Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ huyện Long Thành.

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Xuân Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đồng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân huyện L, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2024/QĐXXST-HS ngày 12/4/2024 và Quyết định hoãn phiên toà số: 29/2024/HSST-QĐ ngày 26/4/2024 đối với các bị cáo:

1. Võ Thị T, sinh năm 1999 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi sinh sống: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1, sinh năm 1974 và bà Võ Thị N, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, có chồng tên Lê Thanh P, sinh năm 1997; Có 02 con lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2023, chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có mặt.

2. Võ Thanh T2, sinh ngày 12/5/2006 tại Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi sinh sống: Ấp A, xã P, huyện L, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; trình độ học

vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1, sinh năm 1974 và bà Võ Thị N, sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 30/11/2023, chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện L, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo có mặt)

* *Người bào chữa cho bị cáo T2:* Bà Bùi Thị H – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ. (có mặt)

* *Người làm chứng:* Anh Trần Nguyên Đ, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Võ Thị T và bị cáo Võ Thanh T2, sinh ngày 12/05/2006 là chị em ruột và cùng nghiện ma tuý, do có nhu cầu sử dụng ma tuý, vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 30/11/2023 T dùng điện thoại di động sử dụng tài khoản Zalo tên "Thao Nguyen" nhắn tin cho người thanh niên tên T2 qua tài khoản Zalo tên "Bí mật" nội dung T xin T2 ma tuý đá để sử dụng, T2 đồng ý, nhắn tin cho T đến khu vực gần nhà thờ T4 thuộc ấp A, xã T, huyện L để lấy ma tuý. Sau đó T nhờ em trai là Võ Thanh T2 điều khiển xe mô tô biển số 72K – 4655 chở T đi lấy ma tuý, trên đường đi T nói cho T2 biết là đi đến nhà thờ T4 để lấy ma tuý về cùng sử dụng, T2 đồng ý, khi đến trước cổng nhà thờ trên T và T2 tìm kiếm thì thấy 01 gói thuốc lá hiệu Sài Gòn bên trong có 01 gói nylon kích thước 01 cm x 03 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp, T lấy gói nylon chứa ma tuý cất giấu vào người rồi cùng T2 đi về nhà.

Đến 18 giờ cùng ngày, T nhắn tin thông qua mạng Zalo rủ Đ là bạn của T đến nhà T tại ấp A, xã P, huyện L để sử dụng ma tuý, Đ đồng ý. Sau đó T2 sử dụng điện thoại của T nhắn tin cho Đ nội dung "khi nào anh B ra thì gọi em trước để em ra mở cửa". Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đ đi đến nhà T thì T2 ra mở cửa cho Đ vào nhà, lúc này T lấy bộ dụng cụ sử dụng ma tuý ra rồi bỏ ma tuý vào nỏ thuỷ tinh châm lửa, khi T2 và Đ đi vào phòng cả ba thay phiên nhau tự châm lửa đốt ma tuý để sử dụng. Trong lúc cả 03 đang sử dụng ma tuý tại phòng ngủ của T thì bị Công an xã P đến kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng gồm: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ, 01 lỗ nỏ thuỷ tinh dài 12,5 cm. 01 túi ny lon kích thước 01 cm x 03 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nên Công an xã P lập biên bản phạm tội quả tang, chuyển giao T và T2 cùng vật chứng đến Công an huyện L giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ, 01 lỗ nỏ thuỷ tinh dài 12,5 cm, 01 túi ny lon kích thước 01 cm x 03 cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng.

01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A04 màu hồng thu giữ của Võ Thanh T2, 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu trắng thu giữ của Trần Nguyên Đ, 01 xe mô tô biển số 72K – 4655.

Tại bản kết luận giám định số 2679/KL-KTHS ngày 07/12/2023 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0446gam loại Methamphetamine.

Mẫu chất màu trắng đục (ký hiệu M2) bám dính trong nỏ thuỷ được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, mẫu dạng vết không xác định được khối lượng.

Quá trình tiến hành tố tụng các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo T2 không có ý kiến hay khiếu nại gì kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Tại bản Cáo trạng số: 67/CT-VKSLT ngày 22/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Võ Thị T về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 và truy tố bị cáo Võ Thanh T2 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho cả 02 bị cáo là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), bị cáo T2 vào thời điểm phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên đề nghị áp dụng quy định về xử lý đối với người phạm tội dưới 18 tuổi, đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Võ Thị T từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù;

- Xử phạt bị cáo Võ Thanh T2 từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định được niêm phong số 2679/KL-KTHS ngày 07/12/2023, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ, 01 lỗ nỏ thuỷ tinh dài 12,5 cm.

+ 01 xe mô tô biển số 72K – 4655 và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A04 màu hồng của chị Võ Thị N là mẹ ruột của T2 sở hữu, lúc chị N vắng nhà T2 lấy xe mô tô trên chở T đi lấy ma tuý thì chị N không biết, còn điện thoại di động T2 mượn của chị N để chơi G, chị N không biết các bị cáo sửa dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và điện thoại trên cho chị N.

+ 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy của Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đ do không liên quan đến vụ án.

- Buộc các bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

* Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo T2: Thống nhất tội danh và với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bài luận tội của Viện kiểm sát. Tuy nhiên do bị cáo trình độ học vấn thấp, phạm tội lần đầu nên đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo sớm được trở về với cộng đồng.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng:

- Bị cáo T: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, bị cáo xin lỗi đến bố mẹ, kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình để nuôi hai đứa con của bị cáo hiện nay đang còn nhỏ.

- Bị cáo T2: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Như vậy có đủ cơ sở để xác định:

Vào khoảng khoảng 21 giờ 50 phút ngày 30/11/2023, tại nhà của bị cáo Võ Thị T thuộc ấp A, xã P, huyện L, T và Võ Thanh T2, sinh ngày 12/6/2006 (là em ruột của T) có hành vi tổ chức cho Võ Thị T, Võ Thanh T2 và Trần Nguyên Đ

sử dụng trái phép chất ma túy thì bị Công an xã P, huyện L phát hiện bắt quả tang.

[3] Do vậy, hành vi của bị cáo Võ Thị T đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 và hành vi của bị cáo Võ Thanh T2 đã cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo khi lượng hình, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và răn đe phòng ngừa chung.

Xét các bị cáo phạm tội đồng phạm giản đơn. Bị cáo T có vai trò là đầu vụ nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Bị cáo T2 là người giúp sức, vào thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới hơn 17 tuổi nên cần xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt cao nhất được áp dụng không quá ¾ mức phạt tù đối với bị cáo mà điều luật quy định.

[5] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về xử lý vật chứng:

Xét cần tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định được niêm phong số 2679/KL-KTHS ngày 07/12/2023, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ, 01 lỗ nỏ thuỷ tinh dài 12,5 cm.

01 xe mô tô biển số 72K – 4655 và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy A04 màu hồng của chị Võ Thị N (là mẹ ruột của T2) sở hữu, lúc chị N vắng nhà T2 lấy xe mô tô trên chở T đi lấy ma tuý thì chị N không biết còn điện thoại di động T2 mượn của chị N để chơi G, chị N không biết sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô và điện thoại trên cho chị N, nên HĐXX không xem xét.

01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy của Đ, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đ do không liên quan đến vụ án. Nên HĐXX không xem xét.

[8] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Xét đề nghị của người bào chữa của bị cáo T2 có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phần phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38, 47, 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 106, 260, 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Võ Thị T phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Võ Thị T 08 (T3) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2023.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1 Điều 51; 38, 47, 58, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 106, 260, 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Võ Thanh T2 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Võ Thanh T2 05 (năm) năm 04 (bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói mẫu vật sau giám định được niêm phong số 2679/KL-KTHS ngày 07/12/2023, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma tuý gồm: 01 chai nhựa màu trắng, nắp màu vàng, 01 đoạn ống hút bằng nhựa màu đỏ, 01 lỗ nỏ thuỷ tinh dài 12,5 cm.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo T, T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Các bị cáo;*
- *Người bào chữa;*
- *VKSND huyện Long Thành;*
- *TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *Cơ quan CSĐT công an huyện Long Thành;*
- *Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, VP.

Lê Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình